

## **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

### **THIẾT KẾ QUI TRÌNH NGHIÊN CỨU VÀ LỰA CHỌN MÔ HÌNH XỬ LÝ SỐ LIỆU TRONG KINH DOANH**

#### **1. Giới thiệu về Khóa học**

Để một kết quả nghiên cứu có ý nghĩa khoa học, phù hợp với qui chuẩn thế giới thì qui trình thiết kế nghiên cứu chặt chẽ, lựa chọn mô hình xử lý số liệu phù hợp là vấn đề có ý nghĩa quan trọng nhất. Khóa học: “*Thiết kế qui trình nghiên cứu và lựa chọn mô hình xử lý số liệu trong kinh doanh*”, do Khoa Quản trị kinh doanh trường Đại học Kinh tế-Luật tổ chức – nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế của người học ở các bậc Thạc sỹ, Tiến sỹ.

#### **2. Mục đích Khóa học**

- Trang bị cho người học qui trình thiết kế, lựa chọn mô hình nghiên cứu đạt chuẩn mực khoa học phù hợp với thông lệ quốc tế;
- Giúp người học lựa chọn mô hình xử lý số liệu phù hợp với qui trình nghiên cứu đã thiết kế.

#### **3. Đối tượng Khóa học**

- Học viên cao học đang thực hiện Luận văn thạc sỹ;
- Nghiên cứu sinh chuẩn bị Luận án tiến sỹ;
- Những nghiên cứu viên thực hiện các công trình độc lập;

#### **4. Giảng viên Khóa học**

Những giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học từ Khoa Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế-Luật, và Khoa Quản lý công nghiệp Đại học Bách khoa thuộc Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh.

- PGS,TSKH.Phạm Đức Chính – Trưởng Khoa Quản trị kinh doanh
- TS.Võ Thị Ngọc Thúy – Trưởng Bộ môn Marketing, Khoa QTKD
- PGS,TS.Lê Nguyễn Hậu -Trưởng Khoa Quản lý công nghiệp, Đại học Bách khoa.
- TS.Trương Minh Chương - Trưởng Bộ môn MIS, Khoa QLCN, ĐH Bách khoa.

#### **5. Thời lượng Khóa học:**

- 10 buổi x 4 tiết/buổi = 40 tiết.
- Một tuần học 2 buổi – tối thứ 4 và sáng chủ nhật

## 6. Nội dung Khóa học

BUỔI	NỘI DUNG	MỤC TIÊU CẦN ĐẠT ĐƯỢC	NGƯỜI PHỤ TRÁCH	LỊCH GIẢNG
1-4	<p><b>Thiết kế nghiên cứu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Tìm kiếm tài liệu</li> <li>○ Cơ sở lý thuyết</li> <li>○ Tổng quan nghiên cứu</li> <li>○ Chuẩn hóa khái niệm</li> <li>○ Phát triển giả thuyết</li> <li>○ Mô hình đề xuất</li> <li>○ Bộ dữ liệu</li> <li>○ Thiết kế bộ thang đo</li> <li>○ Qui định cách lấy mẫu</li> <li>○ Mô hình xử lý số liệu</li> <li>○ Kết quả xử lý số liệu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>○ Biết cách tìm kiếm tài liệu, sử dụng trích dẫn, trích nguồn</li> <li>○ Nắm vững khả năng lập luận, kỹ năng phân tích, tổng hợp, diễn giải và qui nạp cho viết tổng quan lý thuyết bằng ngôn ngữ khoa học.</li> <li>○ Phân biệt các dạng nghiên cứu: hàn lâm và ứng dụng</li> <li>○ Nắm được nguyên tắc thiết kế một nghiên cứu đạt chuẩn, xây dựng các giả thuyết và đề xuất mô hình,</li> <li>○ <b>Bộ dữ liệu nghiên cứu thứ cấp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Các cáo bạch thông tin doanh nghiệp;</li> <li>✓ Các công bố thông tin từ các tổ chức;</li> </ul> </li> <li>○ <b>Bộ dữ liệu nghiên cứu sơ cấp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Thiết kế thang đo và bản câu hỏi khảo sát</li> </ul> </li> <li>○ Nguyên tắc lấy mẫu khảo sát</li> <li>○ Phân biệt được các phương pháp nghiên cứu, định tính, định lượng, lựa chọn phương pháp phù hợp với các thiết kế</li> <li>○ Phân tích các kết quả thống kê</li> </ul>	<p><b>PGS,TSKH.PHẠM ĐỨC CHÍNH</b>  <b>TS.VÕ THỊ NGỌC THÚY</b></p>	<p>9,13,16 và 23/11/2016  (Nghị ngày 20/11)</p>
6-10	<p><b>Giới thiệu các phương pháp thống kê, các mô hình, sử dụng phần mềm SPSS và Eviews</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>○ Hồi qui và các yếu tố trong mô hình</li> <li>○ Biến độc lập, phụ thuộc trong mô hình.</li> <li>○ Làm sạch dữ liệu trong SPSS</li> <li>○ Kiểm định độ tin cậy thang đo (Cronbach's Alpha, KMO) và các nhân tố khám phá (EFA)</li> <li>○ Hệ số hồi qui (<math>\beta</math>): Chưa chuẩn hoá và chuẩn hoá;</li> <li>○ Mức ý nghĩa thống kê: P-value (sig.)</li> <li>○ Hệ số tương quan giữa các biến (VIP)</li> <li>○ Hệ số xác định <math>R^2</math> của mô hình</li> </ul>	<p><b>TS.VÕ THỊ NGỌC THÚY</b>  <b>TS.TRƯƠNG MINH CHƯƠNG</b>  <b>PGS,TS.LÊ NGUYỄN HẬU</b></p>	<p>27,30/11 và 4,7,11,14/12/2016</p>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>○ Kiểm định giả thuyết đề xuất</li> <li>○ Các phương pháp so sánh các giá trị trung bình</li> </ul>		
		<ul style="list-style-type: none"> <li>○ <b>Dữ liệu thứ cấp</b></li> <li>○ Mô hình hồi quy bội với dữ liệu thứ cấp, biến giả (dummy variable)</li> <li>○ Mô hình hồi quy logit</li> <li>○ Kiểm định hiện tượng tự hồi quy</li> <li>○ Kiểm định hiện tượng phương sai thay đổi</li> </ul>		
	<p><b>Giới thiệu các phương pháp thống kê ứng dụng phần mềm AMOS (CFA &amp; SEM)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>○ Phân tích khẳng định thang đo (CFA): <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Kiểm định ý nghĩa của thang đo</li> <li>✓ Độ tin cậy thang đo</li> <li>✓ Tính đơn hướng</li> <li>✓ Giá trị hội tụ</li> <li>✓ Giá trị phân biệt</li> <li>✓ Giá trị dự báo</li> </ul> </li> <li>○ Kiểm định mô hình lý thuyết với mô hình cấu trúc SEM được ước lượng theo phương pháp ML (maximum likelihood). <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Điều kiện cần để thiết kế mô hình cấu trúc SEM (thiết lập mô hình, ý nghĩa mô hình..)</li> <li>✓ Khác biệt giữa hồi qui tuyến tính (trên SPSS) với mô hình cấu trúc SEM với phương pháp ML (trên AMOS)</li> <li>✓ Đánh giá mức độ phù hợp của mô hình với dữ liệu nghiên cứu</li> <li>✓ Hệ số hồi quy</li> <li>✓ Kiểm định Bootstrap</li> <li>✓ Kiểm định đa nhóm</li> <li>✓ Kiểm định vai trò trung gian bán phần, toàn phần</li> </ul> </li> <li>○ Đọc và bình luận kết quả</li> </ul>		

## **7. Tổ chức Khóa học.**

Mỗi lớp học 25 học viên, phân chia làm 5 nhóm.

**Khóa học đầu tiên** đã triển khai tháng 3/2016 với sự phản hồi tương đối tích cực.

**Khóa học thứ hai** bắt đầu từ ngày 9 tháng 11 năm 2016.

Học viên cần có máy tính cá nhân để thực hành xử lý số liệu.

## **8. Địa điểm học tập**

Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp (DMA), 45 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1.

**Phòng học: B.3.1**

## **9. Quản lý Khóa học:**

*Khoa Quản trị kinh doanh:*

Cô **Nguyễn Thị Mai**: (083) 7244555, máy nhánh 6461.

E-mail: [khoaqtkd@uel.edu.vn](mailto:khoaqtkd@uel.edu.vn)

*TP.Hồ Chí Minh ngày 1 tháng 10 năm 2016*

**Trưởng Khoa Quản trị kinh doanh**



**Phạm Đức Chính**